

Quy chế nhập, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu về quy hoạch đô thị và nông thôn, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 857/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định việc nhập, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về quy hoạch đô thị và nông thôn, dự án đầu tư xây dựng và công trình xây dựng vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Huế, bao gồm:

- Thông tin chi tiết về quy hoạch đô thị và nông thôn (sau đây gọi chung là quy hoạch);
- Thông tin chi tiết về dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng;
- Mã số thông tin trong hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

2. Quy chế này không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu về quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và cần đảm bảo bí mật nhà nước.

3. Các nội dung khác không được quy định tại Quy chế này, thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc nhập, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng và công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Huế, cụ thể:

a) Cơ quan chuyên môn về xây dựng: Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh (Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố) và cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Kinh tế đối với Ủy ban nhân dân xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với Ủy ban nhân dân phường).

b) Các sở, ban, ngành có liên quan đến quản lý quy hoạch xây dựng, đầu tư xây dựng.

c) Ủy ban nhân dân các phường, xã.

d) Các chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố.

đ) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cung cấp, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc nhập và cập nhật dữ liệu được thực hiện tại địa chỉ <https://csdlhxd.gov.vn>
2. Bảo đảm thống nhất, đồng bộ, chính xác và kịp thời dữ liệu về quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng và công trình xây dựng.
3. Dữ liệu được cập nhật đúng thẩm quyền, đúng nguồn gốc pháp lý, phù hợp với hồ sơ, quyết định đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành.
4. Mỗi quy hoạch, dự án, công trình được cấp một mã số thông tin duy nhất khi khởi tạo.
5. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu theo quy định của pháp luật.
6. Việc khai thác, sử dụng dữ liệu phải đúng mục đích, phục vụ công tác quản lý nhà nước, không làm sai lệch hoặc sử dụng trái phép dữ liệu về quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng và công trình xây dựng.

Chương II

NỘI DUNG, THỜI HẠN NHẬP VÀ CẬP NHẬT DỮ LIỆU

Điều 4. Mã số thông tin trong hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng

1. Mỗi đồ án quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng gắn với một mã số thông tin, được cấp tự động tại thời điểm thông tin được khởi tạo lần đầu trên hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng để đảm bảo tính duy nhất, đồng bộ, thống nhất.
2. Mã số thông tin của đồ án quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng là dãy các chữ số thể hiện các thông tin được quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 24/2025/TT-BXD.
3. Thông tin về mã số đơn vị hành chính thành phố Huế là 46.

Điều 5. Cơ sở dữ liệu về quy hoạch

1. Cơ sở dữ liệu về quy hoạch được quy định tại Điều 6 Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 111/2024/NĐ-CP).
2. Dữ liệu về quy hoạch được quy định tại Phụ lục II Thông tư số 24/2025/TT-BXD ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số thông tin chi tiết trong hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (sau đây gọi tắt là Thông tư số 24/2025/TT-BXD)
3. Cơ quan lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch có trách nhiệm nhập và cập nhật dữ liệu quy hoạch vào hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt

động xây dựng trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt quy hoạch.

Điều 6. Dữ liệu về dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng

1. Cơ sở dữ liệu về dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng được quy định tại Điều 7 Nghị định số 111/2024/NĐ-CP.

2. Dữ liệu về dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng được quy định tại Phụ lục III Thông tư số 24/2025/TT-BXD.

3. Cơ quan chuyên môn về xây dựng, Ủy ban nhân dân các phường, xã theo phân cấp về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở và cấp giấy phép xây dựng nhập thông tin chung về dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng được quy định tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 7 Nghị định số 111/2024/NĐ-CP khi thực hiện khởi tạo mã số thông tin theo quy định và cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính do mình thực hiện trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thủ tục hành chính.

4. Nhập, cập nhật dữ liệu thông tin về vi phạm hành chính về xây dựng, sự cố công trình xây dựng trong quá trình thi công và khai thác, vận hành, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn lao động trong thi công xây dựng thuộc thẩm quyền xử lý.

5. Chủ đầu tư (trừ chủ hộ gia đình đối với nhà ở riêng lẻ) cập nhật thông tin chi tiết quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 7 Nghị định số 111/2024/NĐ-CP trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thực hiện thủ tục hành chính trừ các thông tin do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cập nhật theo quy định tại khoản 3 Điều này.

Chương III

TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Là cơ quan đầu mối, tổ chức hướng dẫn, kiểm tra các sở, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy chế này.

2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ nhập, cập nhật và khai thác dữ liệu về quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng và công trình xây dựng vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Huế.

3. Tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Xây dựng kết quả thực hiện về tình hình thực hiện.

Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức nhập, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu về quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng thuộc lĩnh

vực quản lý vào Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo đúng quy định.

2. Bảo đảm dữ liệu được cập nhật đúng thẩm quyền, phù hợp với hồ sơ, quyết định đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận; chịu trách nhiệm về tính chính xác, thống nhất của dữ liệu do cơ quan, đơn vị mình nhập và quản lý.

3. Thực hiện việc chuẩn hóa dữ liệu theo danh mục, cấu trúc, biểu mẫu và quy trình kỹ thuật do Bộ Xây dựng ban hành; kịp thời rà soát, chỉnh sửa, bổ sung dữ liệu khi có thay đổi hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Thực hiện việc quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu theo đúng mục đích, đúng phạm vi được phân quyền; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình nhập, cập nhật và khai thác dữ liệu theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố Huế và Bộ Xây dựng.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan tổ chức lập quy hoạch và chủ đầu tư

1. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch, chủ đầu tư tổ chức nhập, cập nhật đầy đủ, kịp thời và chính xác dữ liệu về quy hoạch (nếu có), dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng do mình làm chủ đầu tư vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật.

2. Bảo đảm dữ liệu được cập nhật đúng thẩm quyền, đúng nguồn gốc pháp lý; phù hợp với hồ sơ, quyết định đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận hoặc cấp phép.

3. Thực hiện cập nhật dữ liệu theo đúng danh mục, biểu mẫu, cấu trúc dữ liệu và thời hạn quy định tại Quy chế này và các văn bản hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của dữ liệu do mình nhập, cập nhật vào Hệ thống.

5. Phối hợp với cơ quan chuyên môn về xây dựng, Ủy ban nhân dân các phường xã và các cơ quan liên quan trong việc rà soát, đối soát, chỉnh sửa, bổ sung dữ liệu khi có yêu cầu; kịp thời cập nhật các thay đổi phát sinh trong quá trình thực hiện dự án và quản lý, khai thác công trình.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình nhập, cập nhật dữ liệu theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố Huế và Bộ Xây dựng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.